

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH THỐNG KÊ KINH TẾ

(ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 03/01/2017)

1. Tên Ngành đào tạo

- a. Tên Tiếng Việt:* Thống kê kinh tế
- b. Tên Tiếng Anh:* Statistics in Economics

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

a. Kiến thức cơ bản:

Cử nhân ngành Thống kê kinh tế:

- Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có thể giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận trong học tập, nghiên cứu và từng bước giải quyết các vấn đề thực tiễn;
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và kiến thức về toán, tin học làm cơ sở để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp;
- Có kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh.

b. Kiến thức chuyên sâu:

Cử nhân ngành Thống kê kinh tế:

- Có kiến thức chuyên sâu về tổ chức hệ thống thông tin ở cấp độ Quốc gia, Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp;
- Có kiến thức chuyên sâu về các phương pháp điều tra thống kê; thống kê mô tả và trình bày dữ liệu;
- Có kiến thức chuyên sâu về các công cụ và mô hình để phân tích - dự báo thống kê trong các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức tài chính và các doanh nghiệp;
- Có kiến thức về phân tích kinh tế - xã hội nói chung và trong từng lĩnh vực nói riêng.

4. Yêu cầu về kỹ năng

a. Kỹ năng cứng:

Cử nhân ngành Thống kê kinh tế có:

- Kỹ năng xây dựng và tính toán hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp Quốc gia, Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp;
- Kỹ năng thiết kế nghiên cứu, xây dựng phương án điều tra và thực hiện thu thập dữ liệu theo các phương pháp khác nhau đối với các hiện tượng kinh tế - xã hội, nghiên cứu thị trường...;
- Kỹ năng lập và phân tích tài khoản quốc gia;

- Kỹ năng tổng hợp, xử lý dữ liệu, phân tích, đánh giá phục vụ quá trình ra quyết định;
- Kỹ năng vận dụng tổng hợp các kiến thức, công cụ và phần mềm thống kê để mô tả, phân tích - dự đoán thống kê trong công tác chuyên môn tại các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức tài chính và các doanh nghiệp;
- Kỹ năng khai thác dữ liệu phục vụ cho việc quản lý và hoạch định chính sách kinh tế xã hội và thực hiện các chức năng quản trị kinh doanh ở các cấp;
- Kỹ năng viết báo cáo phân tích thống kê;
- Khả năng đặt vấn đề và giải quyết vấn đề bằng phân tích định lượng.

b. Kỹ năng mềm:

Cử nhân ngành Thống kê kinh tế:

- Có khả năng hoà nhập và thích ứng môi trường nghề nghiệp; sẵn sàng thích ứng khi thay đổi vị trí công tác hoặc công việc hay môi trường làm việc;
- Có khả năng nghiên cứu, lập luận, giao tiếp và xử lý tình huống, tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động phong trào cũng như các hoạt động xã hội;
- Có kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm: sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ và thích nghi với các môi trường làm việc theo nhóm;
- Có khả năng sử dụng tin học: theo chuẩn chung của Trường Đại học Kinh tế quốc dân. Ngoài ra, có thể sử dụng phần mềm thống kê và kinh tế lượng thuộc ngành đào tạo.
- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ: Đạt chuẩn về trình độ tiếng Anh tương đương cấp độ B1 theo khung tham chiếu chung Châu Âu, bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. Ngoài ra, có thể đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng Tiếng Anh; soạn thảo được các văn bản thuộc chuyên ngành đào tạo: Có khả năng sử dụng ngoại ngữ một cách hiệu quả để truyền đạt thông tin và giải quyết vấn đề trong môi trường làm việc.

5. Yêu cầu về thái độ

Cử nhân ngành Thống kê kinh tế có:

- Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân: hiểu biết, sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân.
- Trung thực và có ý thức tổ chức kỷ luật lao động;
- Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ: có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp; Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp;
- Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc: nghiên cứu độc lập và tự cập nhật thông tin cần thiết cho việc phát triển kiến thức cá nhân, sáng tạo trong công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Thống kê kinh tế có thể làm việc tại:

- Các cơ quan thuộc hệ thống thống kê Nhà nước, Bộ ngành, các tổ chức kinh tế - xã hội;

- Các bộ phận nghiên cứu và phân tích dữ liệu trong các doanh nghiệp và tổ chức tài chính thuộc mọi loại hình kinh tế;
- Các tổ chức tư vấn, nghiên cứu trong nước và quốc tế;
- Các dự án, tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế;
- Các tổ chức tư vấn, nghiên cứu thị trường;
- Các trường Đại học và các viện, trung tâm nghiên cứu;
- Tham gia thành lập các tổ chức tư vấn và dịch vụ phân tích và xử lý dữ liệu.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Đủ điều kiện tham gia đào tạo sau đại học trong và ngoài nước trong các lĩnh vực thống kê, kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh;
- Thuận lợi để có thể học song song 2 chương trình.

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

The Australian National University (ANU)

ANU College of Science

ANU College of Business and Economics

School of Finance and Applied Statistics

Link: (i) <http://ecocomm.anu.edu.au/disciplines/STAT/ug.asp>

(ii) <http://studyat.anu.edu.au/majors/SCNCMSTAT;overview.html>

Chương trình cử nhân thống kê: 3 năm

The University of Toronto - Canada

Department of Statistics

Link: <http://www.utstat.utoronto.ca/deptsite/undergrad/undergrad.html>

Undergraduate in Statistics / Chương trình đào tạo cử nhân thống kê

The major Programme emphasizes courses in *Applied Statistics*. It can be a valuable additional qualification for a student taking a programme in another discipline.

The National University of Singapore (NUS)

Faculty of Science

Department of Statistics and Applied Probability

Link: http://www.stat.nus.edu.sg/prog_ugradstruct.htm

Chương trình cử nhân thống kê áp dụng cho các sinh viên từ niên học 2007-2008 trở đi

The University of Minnesota, US

School of Statistics College of Liberal Arts

Link: <http://onestop2.umn.edu>

Chương trình đào tạo cử nhân thống kê: 4 năm